

Tân Yên, ngày 10. tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung**  
**xây dựng nông thôn mới xã Lan Giới, huyện Tân Yên đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 của Chính phủ quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-BXD ngày 01/03/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 về việc ban hành quy định về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 9/6/2017 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015 trên địa bàn huyện Tân Yên; Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt Quy hoạch vùng sản xuất cây ăn quả đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 4085/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch GTVT huyện Tân Yên đến 2030, định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 4341/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Lan Giới, huyện Tân Yên giai đoạn đến năm 2025; Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 15/03/2019 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới xã Lan Giới, huyện Tân Yên, giai đoạn đến năm 2030.

Xét Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 12/4/2019 của UBND xã Lan Giới và Báo cáo thẩm định số 21/BC-KTHT ngày 18/5/2019 của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Lan Giới, huyện Tân Yên đến năm 2030 gồm những nội dung chính như sau:

### **1. Tên đồ án, phạm vi, ranh giới điều chỉnh quy hoạch**

**1.1. Tên đồ án:** Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Lan Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

### **1.2. Phạm vi, ranh giới điều chỉnh quy hoạch**

Xã Lan Giới nằm ở phía Tây Bắc của huyện Tân Yên, địa giới hành chính xã được xác định như sau:

- + Phía Bắc: Giáp xã Tiến Thắng - huyện Yên Thế;
  - + Phía Nam: Giáp xã Quang Tiến - Đại Hóa;
  - + Phía Đông: Giáp xã Nhã Nam và xã An Thượng - huyện Yên Thế;
  - + Phía Tây: Giáp xã Tân Đức - huyện Phú Bình - tỉnh Thái Nguyên.
- Diện tích lập quy hoạch chung toàn xã: 532,16 ha; tỷ lệ 1/5.000
  - Dân số quy hoạch đến năm 2025 khoảng 6.000 người.

### **2. Lý do, sự cần thiết phải điều chỉnh**

Trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch được duyệt từ năm 2012 đến nay có nhiều nội dung không phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn mới. Sự thay đổi về chính sách, chủ trương và định hướng quy hoạch tổng thể làm ảnh hưởng tới các dự báo của quy hoạch xây dựng nên cần điều chỉnh sao cho phù hợp với tình hình thực tế và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **3. Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch**

- Điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của xã, tiến tới đạt chuẩn xã nông thôn mới.
- Rà soát các hạng mục đã quy hoạch, điều chỉnh sao cho phù hợp với tính năng sử dụng và kinh tế của địa phương;
  - Có cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý.
  - Định hướng tổ chức không gian sản xuất, sinh sống, hệ thống công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất toàn xã.
  - Làm cơ sở pháp lý cho việc cấp giấy phép quy hoạch, lập các dự án đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

### **4. Nội dung điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, gồm:**

- (1)- Quy hoạch sử dụng đất ở dân cư mới.
- (2)- Quy hoạch đất kinh doanh dịch vụ.
- (3)- Quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp tập trung.
- (4) - Quy hoạch nhà văn hóa, sân thể thao thôn
- (5) - Quy hoạch đất giáo dục.
- (6) - Quy hoạch hệ thống kênh mương.
- (7) - Quy hoạch hệ thống đường giao thông.

Nội dung cụ thể như sau:

#### **4.1. Quy hoạch đất ở dân cư mới**

Tổng diện tích đất ở quy hoạch năm 2012: **4,17 ha** tại 10 vị trí (*trong đó đã thực hiện đến thời điểm điều chỉnh là 0,86ha*). Nay điều chỉnh giảm -0,3ha; bổ sung 07 vị trí với tổng diện tích 3,42ha. Tổng diện tích đất ở sau điều chỉnh, bổ sung đến 2030 là: **4,17-0,3+3,42=7,29ha**, cụ thể:

**4.1.1. Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất ở đã có trong quy hoạch nông thôn mới phê duyệt năm 2012, nay điều chỉnh để phù hợp hiện trạng thực tế và quy hoạch sử dụng đất của huyện được UBND tỉnh Bắc Giang**

- Tổng diện tích quy hoạch năm 2012 là **4,17 ha**.
- Tổng diện tích sau điều chỉnh quy hoạch là **3,87 ha**.

Trong đó:

- + Điều chỉnh giảm: **-0,3 ha**.
- + Điều chỉnh tăng: **0ha**.

Chi tiết điều chỉnh theo bảng dưới đây:

**Bảng 02:** Phương án điều chỉnh đất ở đã có trong quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Lan Giới năm 2012

**Đơn vị tính: ha**

STT	Thôn/ địa danh, vị trí khu đất	Diện tích QH năm 2012 (ha)	Diện tích điều chỉnh tăng (+), giảm (-) (ha)	Diện tích sau điều chỉnh (ha)	Diện tích đã thực hiện (ha)	Lý do điều chỉnh
<b>I</b>	<b>Các vị trí giữ theo quy hoạch cũ</b>	<b>3,87</b>	<b>0</b>	<b>3,87</b>	<b>0,86</b>	
1	Thôn Ngòi Lan	0,6	0	0,6		
2	Thôn Chính Lan	0,91	0	0,91	0,08	
3	Thôn Bình Chương	0,4	0	0,4		
4	Thôn Bình Lê	0,6	0	0,6		
5	Thôn Bãi Trại	0,06	0	0,06	0,06	
6	Thôn Bình Định	0,25	0	0,25	0,13	
7	Thôn Đồn Hậu	0,6	0	0,6	0,14	
8	Thôn Đá Ong	0,15	0	0,15	0,15	
9	Thôn Chính Thẽ	0,3	0	0,3	0,3	
<b>II</b>	<b>Các vị trí điều chỉnh giảm</b>	<b>0,3</b>	<b>-0,3</b>	<b>0</b>		
1	Thôn Phố Thẽ (kí hiệu số L1)	0,3	-0,3	0		Không sinh lời
<b>Tổng cộng</b>		<b>4,17</b>	<b>-0,3</b>	<b>3,87</b>	<b>0,86</b>	

**4.1.2. Bổ sung quy hoạch sử dụng đất ở chưa có trong quy hoạch nông thôn mới phê duyệt năm 2012, nay điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu giãn dân, phù hợp hiện trạng thực tế và quy hoạch sử dụng đất của huyện được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt.**

- Tổng diện tích đất ở bổ sung quy hoạch: 3,42 ha gồm 07 vị trí, cụ thể:

Bảng 03: Phương án bổ sung quy hoạch đất ở tại nông thôn xã Lan Giới

Đơn vị tính: ha

T T	Thôn/ địa danh, vị trí khu đất	Loại đất trước bô sung	Loại đất sau bô sung	Diện tích bô sung	Đã thực hiện	Lý do điều chỉnh
1	Thôn Đá Ong, khu công ông Tính (kí hiệu số L2)	Lúa	Ở mới	0,2		Có nhu cầu thực tế (khép dân cư)
2	Thôn Phố Thê, khu Đồng Non Xanh (kí hiệu số L3)	Lúa	Ở mới	0,45	0	Có nhu cầu thực tế (khép dân cư)
3	Thôn Chính Thê, khu sau UND xã (kí hiệu số L4)	Đất lúa+cây hang năm	Ở mới	0,4		Có nhu cầu thực tế (khép dân cư)
4	Thôn Bình Chương, khu công làng (kí hiệu số L5)	Lúa	Ở mới	0,3	0	Có nhu cầu thực tế (khép dân cư)
5	Thôn Bình Lê, công nhà văn hóa (kí hiệu số L6)	Lúa	Ở mới	0,32	0	Có nhu cầu thực tế (khép dân cư)
6	Thôn Chính Lan (kí hiệu số L7)	Đất văn hóa	Ở mới	0,05	0	Chuyển đổi từ đất nhà văn hóa hiện trạng sang
7	Thôn Phú Thê (khu dân cư tập trung trung tâm xã) (kí hiệu số L8)	Lúa	Ở mới	1,7	0	Quy hoạch khu dân cư tập trung, trước quy hoạch là đất quy hoạch chợ nông thôn
<b>Tổng cộng</b>				<b>3,42</b>		

#### **4.2. Đất kinh doanh dịch vụ:**

- Cập nhật theo điều chỉnh cục bộ của hợp tác xã Quang Trung với diện tích 0,0224 ha và bổ sung đất kinh doanh dịch vụ tại vị trí trên thuộc thôn Chính Thê với tổng diện tích sau điều chỉnh là 1,0 ha (**kí hiệu số L9**).

- Điều chỉnh 1 phần đất quy hoạch chợ nông thôn năm 2011 là 0,3 ha sang đất thương mại dịch vụ (còn lại 1,9 ha quy hoạch là đất quy hoạch chợ nông thôn điều chỉnh sang đất dân cư tập trung) (**kí hiệu số L10**).

- Bổ sung đất thương mại dịch vụ cạnh đất dân cư tập trung là 0,5 ha (**kí hiệu số L11**).

#### **4.3. Quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp tập trung**

##### **4.3.1. Đất khu trồng cây ăn quả**

Giữ nguyên và cập nhật quy Quy hoạch vùng sản xuất cây ăn quả được phê duyệt tại Quyết định số: 2863/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên, quy hoạch SĐĐ của huyện được phê duyệt tại quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang, tổng diện tích quy hoạch trồng cây ăn quả tập trung của xã đến 2030 là 65 ha, trong đó quy hoạch tập trung tại 3 khu vực có quy mô 39 ha gồm:

- + Khu Hồ Châu Chết, thôn Đá Ông quy mô 15 ha (**kí hiệu số L12**);
- + Khu Chùa Bình, Đồng Mua, Cầu Đá, thôn Chính Thể, thôn Đồn Hậu quy mô 12ha (**kí hiệu số L13**);
- + Khu Đồng Làng Dán, thôn Bình Lê quy mô 12ha (**kí hiệu số L14**).

##### **4.3.2. Đất nuôi trồng thủy sản**

Giữ nguyên theo quy hoạch năm 2012 là 29,58 ha.

**4.3.3. Đất khu trồng màu, trồng rau an toàn:** Giữ nguyên với quy mô 19,33ha tại các thôn Phố Thể, Chính Thể, Ngòi Lan.

#### **4.4. Quy hoạch nhà văn hóa, sân thể thao thôn**

##### **4.4.1. Quy hoạch nhà văn hóa thôn**

- Giữ nguyên theo quy hoạch năm 2012 vị trí tại các thôn là 0,47 ha.
- Điều chỉnh mở rộng nhà văn hóa thôn Đồn Hậu từ diện tích đất sân thể thao thôn, diện tích hiện trạng là 0,04ha; diện tích mở rộng là 0,16ha. Tổng diện tích sau điều chỉnh là 0,2 ha (**kí hiệu số L15**).
- Quy hoạch nhà văn hóa thôn Chính Lan, diện tích 0,13ha; vị trí đất nhà văn hóa hiện trạng chuyển mục đích sang đất ở mới (**kí hiệu số L16**).

##### **4.4.2. Quy hoạch sân thể thao thôn**

- Giữ nguyên theo quy hoạch năm 2012 vị trí tại các thôn là 0,58 ha.
- Điều chỉnh đất sân thể thao thôn Đồn Hậu diện tích mở rộng là 0,16 ha sang đất văn hóa thôn Đồn Hậu (**thôn Đồn Hậu dùng chung sân thể thao trung tâm xã**).

#### **4.5. Đất giáo dục**

Mở rộng trường mầm non thêm 0,2 ha; diện tích hiện trạng là 0,3 ha. Tổng diện tích là 0,5 ha (**kí hiệu số L17**).

#### **4.6. Quy hoạch hệ thống kênh mương**

Kênh mương theo quy hoạch năm 2012 là 16 km; sau khi rà soát còn lại là 10,5 km; giảm do dồn điền đổi thửa, làm thủy sản và khu chăn nuôi tập trung.

#### **4.7. Quy hoạch hệ thống giao thông**

Đường giao thông nội đồng theo quy hoạch năm 2012 là 25,63 km; sau khi rà soát tổng số chiều dài đường giao thông trực chính nội đồng là 10,6 km; kết cấu cấp phối, rải bêtông; (còn lại 15,03 km là đường bờ vùng bờ thửa).

#### **4.8. Các nội dung giữ nguyên theo quy hoạch năm 2012 như sau**

- Xây mới trụ sở UBND, mở rộng diện tích đất UBND từ 1.800 m<sup>2</sup> lên quy mô 3.600 m<sup>2</sup>;
- Cải tạo, mở rộng sân thể thao trung tâm xã quy mô 9.160 m<sup>2</sup>;
- Xây mới nhà văn hóa trung tâm xã quy mô 1.700 m<sup>2</sup>, cạnh sân thể thao trung tâm xã;
- Quy hoạch 1 khu khuôn viên cây xanh, giải trí cho thanh thiếu niên cạnh sân thể thao trung tâm xã quy mô 3.100 m<sup>2</sup> tạo thành 1 quần thể khu cây xanh văn hóa thể thao;
- Cải tạo trạm y tế 1.300 m<sup>2</sup>, xây thêm các phòng khám chữa bệnh và vườn thuốc nam;
  - + Xây mới điểm bưu điện văn hóa xã 300 m<sup>2</sup> trong khuôn viên đất trụ sở UBND xã mở rộng;
  - Giữ nguyên quy hoạch mở rộng chùa Chính Thể;
  - Xây dựng 1 bãi đỗ xe và cơ sở sửa chữa xe cơ giới quy mô 13.600 m<sup>2</sup>, tại khu đồng Giành thôn Phố Thể.
  - Khu chăn nuôi tập trung: Quy mô 11,21 ha tại các thôn Chính Lan, Đôn Hậu, Phố Thể;
  - Quy hoạch 1 điểm tiêu thụ công nghiệp quy mô 8,39 ha tại khu đồng Giành thôn Phố Thể.
  - Khu vực phát triển vùng kinh doanh dịch vụ du lịch:
    - + Vị trí quy hoạch nằm ở phía Bắc của xã nằm sát hồ Đá Ông thuộc xã Tiến Thắng có diện tích mặt hồ và rừng cây khoảng 10 ha với nhu cầu nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, văn hóa phục vụ cho tập thể nhân dân trong xã và xa hơn là phục vụ nhu cầu nghỉ dưỡng của nhân dân trong huyện;
    - + Cải tạo mặt hồ không cho chăn nuôi, trồng thêm cây xanh bóng mát như cây thông và bố trí khu kinh doanh như nhà hàng, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng tại gò đất giữa lòng hồ với diện tích 1,5 ha.
  - Giữ nguyên quy hoạch các tuyến đường trong giai đoạn đến năm 2030:
    - + Nâng cấp, mở rộng tuyến đường huyện từ TL 294 (xã Quang Tiến) - Lan Giới - xã Tiến Thắng huyện Yên Thế dài 2,8 km; nền đường 9 m, rãnh dọc 1,2 m; hành lang mỗi bên 10m, kết cấu mặt đường bê tông;
    - + Nâng cấp, cứng hóa tuyến đường huyện từ cầu Trắng xã Nhã Nam – dọc kênh N5 - đi thôn Bình Lê - hồ Đá Ông tổng chiều dài 4,8 km; nền đường 9 m, rãnh dọc 1,2 m; hành lang mỗi bên 10 m, kết cấu mặt đường bê tông;
    - + Cải tạo mở rộng tuyến đường huyện từ ngã ba thôn Bãi Trại đi hồ Đá Ông – xã Tiến Thắng dài 1,5 km; nền đường 9m, rãnh dọc 1.2m, hành lang mỗi bên 10m, kết cấu mặt đường bê tông;
    - + Nâng cấp, cứng hóa tuyến đường huyện từ Phố Thể - xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tổng chiều dài 1,2 km; nền đường 9 m, rãnh dọc 1,2 m; hành lang mỗi bên 10 m, kết cấu mặt đường bê tông;

+ Mở mới tuyến từ TBA Lan Giới 4 từ thôn Phố Thể qua Kênh 5 đến ngã 3 thôn Bãi Trại (đường đi hồ Đá Ong) dài 0,8 km, lòng đường 7 m lề đường mỗi bên 5m kết cấu nhựa (*đường mở rộng khu trung tâm, phát triển tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh dịch vụ*).

(Có thuyết minh chi tiết kèm theo)

*Ghi chú: Các nội dung khác giữ nguyên theo đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Lan Giới được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 04/12/2012.*

## 5. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2019-2030

Việc xây dựng nông thôn mới lấy người nông dân làm chủ thể, người dân tự xây dựng nông thôn mới. Để tránh tình trạng đầu tư xây dựng vào các hạng mục chưa cấp thiết, mang tính cấp bách, gây lãng phí nguồn vốn đầu tư. Vì vậy, hàng năm UBND xã cần xây dựng kế hoạch cũng như danh mục các hạng mục công trình thiết thực, trước mắt gắn liền với phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn, nâng cao năng suất, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Để đạt chuẩn nông thôn mới, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng của xã cần đạt các tiêu chí tối thiểu theo quy định

## 6. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch.

Quy chế quản lý quy hoạch nông thôn mới xã Lan Giới được ban hành kèm theo Quyết định này.

## 7. Thành phần Hồ sơ, sản phẩm Đồ án: 07 bộ gồm Thuyết minh và bản vẽ:

Thành phần bản vẽ:

- a) Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng;
- b) Bản đồ hiện trạng tổng hợp, đánh giá đất xây dựng
- c) Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã.
- d) Bản đồ quy hoạch sử dụng đất.
- e) Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Các phụ lục tính toán kèm theo thuyết minh (các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh, các số liệu tính toán) và các văn bản pháp lý liên quan. Đĩa CD lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh và bản vẽ.

## 8. Tiến độ, giải pháp tổ chức thực hiện đồ án quy hoạch xây dựng

### 8.1. Tiến độ.

Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch để đạt chuẩn xã NTM năm 2019;

Giai đoạn 2019-2030: Cúng hóa tất cả các tuyến đường trực, thôn, xóm còn lại; đầu tư cải tạo, nâng cấp các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội như, NVH, sân thể thao các thôn, nghĩa trang...; đầu tư các dự án về giáo dục...

### 8.2. Giải pháp tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để người dân thay đổi ý thức và trách nhiệm trong việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới;

Tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Các nguồn vốn phục vụ đầu tư xây dựng nông thôn mới gồm:

- + Kinh phí từ đấu giá quyền sử dụng đất ở.
- + Kinh phí thuê đất từ các hộ gia đình kinh doanh thương mại dịch vụ, các hộ sản xuất TTCN, các doanh nghiệp.

+ Các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020: Vốn ngân sách trung ương và địa phương bao gồm vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và vốn hỗ trợ 100% hoặc hỗ trợ một phần từ ngân sách trung ương; Vốn tín dụng đầu tư phát triển và thương mại; Vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác; Vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư.

- Biện pháp quản lý: Đối với điểm dân cư tập trung nằm dọc các trục đường, khi xây dựng mới các công trình cần tuân thủ quy định theo chỉ giới quy hoạch. Đối với đầu tư xây dựng các dự án cần thực hiện nghiêm túc theo quy hoạch được duyệt.

**Điều 2.** Trên cơ sở đồ án điều chỉnh quy hoạch được duyệt, UBND xã Lan Giới có trách nhiệm:

1. Công bố công khai cho nhân dân và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn về nội dung quy hoạch, thực hiện nghiêm chỉnh đồ án quy hoạch đã phê duyệt.

2. Căn cứ vào nội dung điều chỉnh quy hoạch chung UBND xã Lan Giới tiến hành đưa mốc giới ra ngoài thực địa cho phù hợp và tổ chức quản lý quy hoạch xây dựng theo đúng Quy chế quản lý quy hoạch chung xây dựng NTM và hồ sơ điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng KT&HT, TC-KH, TNMT, NN&PTNT, UBND xã Lan Giới và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. M

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT M

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

